

CÔNG TY CỔ PHẦN MAILANDS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MAILANDS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MAILANDS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108888694

3. Ngày thành lập: 06/09/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Ô số 1, tầng 1 toà nhà 169 Nguyễn Ngọc Vũ, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
2.	Khai thác và thu gom than non	0520
3.	Khai thác quặng sắt	0710
4.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
5.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
6.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
8.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
9.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
10.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
11.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
12.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
13.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
14.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu (Trừ vàng)	2420
15.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
16.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
17.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
18.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
19.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
20.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

21.	Sản xuất điện	3511
22.	Xây dựng nhà để ở	4101
23.	Xây dựng nhà không để ở	4102
24.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
25.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
26.	Xây dựng công trình điện	4221
27.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
28.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
29.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
30.	Xây dựng công trình thủy	4291
31.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
32.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
33.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
34.	Phá dỡ	4311
35.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
36.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
37.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
38.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
39.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
40.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
41.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4511
42.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
43.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4513
44.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
45.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4530
46.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4541
47.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
48.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4543
49.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đầu giá hàng hóa, môi giới bảo hiểm, chứng khoán)	4610

50.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
51.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
52.	Bán buôn thực phẩm	4632
53.	Bán buôn đồ uống	4633
54.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
55.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
56.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
57.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
58.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
59.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
60.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659(Chính)
61.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
62.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ bán buôn vàng)	4662
63.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
64.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại nhà nước cấm)	4669
65.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690
66.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
67.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
68.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
69.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
70.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
71.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
72.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
73.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
74.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
75.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
76.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
77.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
78.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

79.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
80.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
81.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
82.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
83.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
84.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
85.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng, sừng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773
86.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
87.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá)	4799
88.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	4931
89.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
90.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
91.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
92.	Bốc xếp hàng hóa	5224
93.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
94.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển Logistics	5229

95.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự	5510
96.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
97.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
98.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
99.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
100.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
101.	Lập trình máy vi tính	6201
102.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
103.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
104.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
105.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
106.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6399
107.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
108.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản Dịch vụ tư vấn bất động sản Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
109.	Quảng cáo	7310

110.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730
111.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
112.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
113.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
114.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
115.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
116.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
117.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
118.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN, BAO BÌ & NHỰA VINAVICO	Khu công nghiệp phía Nam, Xã Văn Tiến, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	25,000	5200818874	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	25,000		
2	MAI VĂN SƠN	Xóm Mới, Xã Thanh Mai, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	20,000	038080000162	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	20,000		

3	MAI THỊ TRANG NHUNG	79 Tô Vĩnh Diện, Thị trấn Triệu Sơn, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	038196004989
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000	
4	MAI HỒNG BÀNG	Số 145 Thái Hà, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30,000	038073000096
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	30,000	
5	MAI NGỌC MẠNH	Thôn Quảng Hợp, Xã Hóa Quý, Huyện Như Xuân, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	172477900
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000	

6	LÊ THỊ VÂN ANH	P304- A15 khu tập thể Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	038197000053
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THỊ VÂN ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/11/1997

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 038197000053

Ngày cấp: 08/01/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P304- A15 khu tập thể Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P304- A15 khu tập thể Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội